

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 134/2023/HSST
Ngày: 25-12-2023

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn ThA An.

Ông Đặng Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị ThA Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Nguyễn Hồng Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2023/TLST - HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2023/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Thị L**, sinh năm: 1971.

Tên gọi khác: Chín Tù.

Nơi thường trú: ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Tắc (đã chết) và bà Trần Thị Khen; Bản thân có chồng tên Huỳnh Văn Chính (đã chết), có 04 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án - tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 16/QĐ-XPHC, ngày 15/6/2021 của Công an huyện CG xử phạt hành chính, số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “*Đánh bạc trái phép*”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Tô Thị X**, sinh năm: 1959.

Nơi thường trú: ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn Đức (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hai (đã chết); Bản thân có chồng tên Cao Văn To, có 04 con, lớn nhất sinh năm

1979, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án - tiền sự; không; Nhân thân: Quyết định số 14/QĐ-XPHC, ngày 15/6/2021 của Công an huyện CG xử phạt hành chính, số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Dương Thị L**, sinh năm: 1970.

Nơi thường trú: ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Quang (đã chết) và bà Huỳnh Thị Hường (đã chết); Bản thân có chồng tên Bành Văn Tư, có 03 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án - tiền sự; không; Nhân thân: Quyết định số 15/QĐ-XPHC, ngày 15/6/2021 của Công an huyện CG xử phạt hành chính, số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trà Thị Hồng A**, sinh năm: 1986.

Tên gọi khác: Hồng Thi.

Nơi thường trú: ấp Tân Thành, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trà Văn Chánh và bà Nguyễn Thị On; Bản thân có chồng tên Nguyễn Hoàng Tân, có 01 con, sinh năm 2010; Tiền án - tiền sự; không. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 15/12/2023).

5. Họ và tên: **Bùi Thị Ngọc H**, sinh năm: 1985.

Tên gọi khác: Bé Ba.

Nơi thường trú: ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn ThA và bà Trần Thị Đậu; Bản thân có chồng tên Võ Đại Hiệp, có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án - tiền sự; không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Trà Thị Lệ Ng**, sinh năm: 1985.

Nơi thường trú: Ấp 1, xã Phước Vĩnh Tây, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: thợ may; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trà Văn Chánh và bà Nguyễn Thị On; Bản thân có chồng tên Võ Văn Sung, có 02 con, đều sinh năm 2007; Tiền án - tiền sự; không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 28/7/2023, Tô Thị X, Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H, Trà Thị Lệ Ng, Dương Thị L rủ nhau đến nhà Bùi Thị L thuộc ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG chơi. Tại đây tất cả rủ nhau chơi đánh bài cào ba lá ăn thua bằng tiền, mỗi ván 50.000 đồng, ai lớn nút thì thắng, Bùi Thị L đi mua 09 (chín) bộ bài tây 52 lá và thỏa thuận nếu ai thắng liên tiếp 2-3 ván thì đưa cho Bùi Thị L 50.000 đồng để phụ tiền mua bài và nước uống thì tất cả đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc các bị cáo đang chơi đánh bài ăn thua bằng tiền thì lực lượng Công an xã Phước Vĩnh Đông tiến hành bắt quả tang, cùng tang vật là 09 (chín) bộ bài tây 52 lá và 6.200.000 đồng trên chiếu bạc. Qua điều tra xác định:

Tô Thị X mang theo số tiền 3.500.000 đồng, tham gia đánh bạc 1.500.000 đồng, kết quả thua 400.000 đồng;

Trà Thị Hồng A đem theo số tiền 4.000.000 đồng, tham gia đánh bạc 1.900.000 đồng, kết quả thua 300.000 đồng;

Bùi Thị Ngọc H đem theo số tiền 14.250.000 đồng, tham gia đánh bạc 600.000 đồng, kết quả thắng 300.000 đồng;

Trà Thị Lệ Ng đem theo số tiền 3.100.000 đồng, tham gia đánh bạc 1.200.000 đồng, kết quả thua 600.000 đồng;

Bùi Thị L mang theo số tiền 10.750.000 đồng, tham gia đánh bạc 1.500.000 đồng, kết quả thắng 500.000 đồng;

Dương Thị L mang theo số tiền 900.000 đồng, tham gia đánh bạc 900.000 đồng, kết quả thắng 500.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc là 7.600.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 124/CT-VKSCG ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố các bị cáo cùng về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ Ng quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bùi Thị L từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Dương Thị L từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Tô Thị X từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Trà Thị Hồng A từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Bùi Thị Ngọc H từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Trà Thị Lệ Ng từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) bộ bài tây (có 03 (ba) bộ đã qua sử dụng).

Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: số tiền 7.600.000 đồng (bảy triệu sáu trăm ngàn đồng) dùng đánh bạc. Tiếp tục tạm giữ số tiền 28.900.000 đồng (hai mươi tám triệu chín trăm ngàn đồng) thu giữ của các bị cáo để đảm bảo thi hành án. Cụ thể: 9.250.000 đồng của Bùi Thị L; 2.000.000 đồng của Tô Thị X; 2.100.000 đồng của Trà Thị Hồng A; 13.650.000 đồng của Bùi Thị Ngọc H và 1.900.000 đồng của Trà Thị Lệ Ng;

Các bị cáo không có ý kiến trA luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trà Thị Hồng A vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt đề ngày 15/12/2023. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo Hồng A.

[3] Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 28/7/2023, tại nhà của Bùi Thị L. Các bị cáo: Tô Thị X, Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H, Trà Thị Lệ Ng, Dương Thị L và

Bùi Thị L tiến hành đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào ba lá ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 7.600.000 đồng, trong đó Bùi Thị L là người đi mua 09 (chín) bộ bài và bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng; Tô Thị X bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng; Trà Thị Hồng A bỏ ra số tiền 1.900.000 đồng; Bùi Thị Ngọc H bỏ ra số tiền 600.000 đồng; Trà Thị Lệ Ng bỏ ra số tiền 1.200.000 đồng và Dương Thị L bỏ ra số tiền 900.000 đồng, để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc các bị cáo đang sát phạt nhau thì lực lượng Công an xã Phước Vĩnh Đông tiến hành bắt quả tang, cùng tang vật là 09 (chín) bộ bài tây 52 lá và 6.200.000 đồng trên chiếu bạc. Với hành vi nêu trên của các bị cáo tham gia đánh bạc tổng số tiền là 7.600.000 đồng, tức trên 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm trật tự công cộng, các bị cáo nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, nên Nhà nước đầu tư ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn an ninh, trật tự xã hội, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: tất cả bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo X là người cao tuổi (sinh năm 1959), nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo là như nhau, cùng tham gia đánh bạc, số tiền dùng để đánh bạc nhiều ít có khác nhau, nhưng chênh lệch không nhiều. Xét về nhân thân, ba bị cáo Bùi Thị L, Tô Thị X và Dương Thị L đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Ba bị cáo còn lại Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H và Trà Thị Lệ Ng, có nhân thân tốt. Với những nhận định trên thì hình phạt dành cho hai bị cáo Bùi Thị L và Dương Thị L là cao nhất, kể đến là bị cáo Tô Thị X và hình phạt dành cho ba bị cáo Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H và Trà Thị Lệ Ng là thấp nhất và bằng nhau.

[8] Xét thấy các bị cáo phạm tội không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc vừa vượt qua mức định lượng (7.600.000 đồng), nên xét thấy áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ răn đe

các bị cáo. Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[9] Về tang tài vật thu giữ: căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để giải quyết về tang tài vật thu giữ như sau:

[9.1] Đối với 09 (chín) bộ bài tây (có 03 (ba) bộ đã qua sử dụng), nên tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Đối với số tiền thu giữ, nên xử lý như sau: tổng cộng 36.500.000 đồng

Thu giữ của Bùi Thị L số tiền 11.250.000 đồng, trong đó tham gia đánh bạc 1.500.000 đồng, kết quả thắng 500.000 đồng; nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 2.000.000 đồng, còn lại 9.250.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thu giữ của Tô Thị X số tiền 3.100.000 đồng, trong đó tham gia đánh bạc 1.500.000 đồng, kết quả thua 400.000 đồng; nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 1.100.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thu giữ của Dương Thị L số tiền 1.400.000 đồng, trong đó tham gia đánh bạc 900.000 đồng, kết quả thắng 500.000 đồng; nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 1.400.000 đồng.

Thu giữ của Trà Thị Hồng A số tiền 3.700.000 đồng, trong đó tham gia đánh bạc 1.900.000 đồng, kết quả thua 300.000 đồng; nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 1.600.000 đồng, còn lại 2.100.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thu giữ của Bùi Thị Ngọc H số tiền 14.550.000 đồng, trong đó tham gia đánh bạc 600.000 đồng, kết quả thắng 300.000 đồng; nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 900.000 đồng, còn lại 13.650.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thu giữ của Trà Thị Lệ Ng số tiền 2.500.000 đồng, trong đó tham gia đánh bạc 1.200.000 đồng, kết quả thua 600.000 đồng; nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 600.000 đồng, còn lại 1.900.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đối với bị cáo Tô Thị X (sinh năm 1959) là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị L, Tô Thị X, Dương Thị L, Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H, Trà Thị Lệ Ng cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bùi Thị L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Dương Thị L 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Trà Thị Hồng A 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Bùi Thị Ngọc H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Trà Thị Lệ Ng 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Tô Thị X 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) bộ bài tây (có 03 (ba) bộ đã qua sử dụng).

Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: số tiền 7.600.000 đồng (bảy triệu sáu trăm ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 28.900.000 đồng (hai mươi tám triệu chín trăm ngàn đồng) còn lại của các bị cáo để đảm bảo thi hành án. Cụ thể:

Bùi Thị L số tiền 9.250.000 đồng (chín triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Tô Thị X số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Trà Thị Hồng A số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng).

Bùi Thị Ngọc H số tiền 13.650.000 đồng (mười ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Trà Thị Lệ Ng số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm ngàn đồng).

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 79/QĐ-VKSCG, ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: các bị cáo Bùi Thị L, Dương Thị L, Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H, Trà Thị Lệ Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Thị X.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Trà Thị Hồng A vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 25

tháng 12 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 45 phút ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn ThA An.

Ông Đặng Văn Vững.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2023/TLST-HS, ngày 22/11/2023 đối với bị cáo: Bùi Thị L cùng đồng phạm.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tra tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội dA:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị L, Tô Thị X, Dương Thị L, Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H, Trà Thị Lệ Ng cùng phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Đối với bị cáo Bùi Thị L, Dương Thị L, Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H, Trà Thị Lệ Ng: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Tô Thị X: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt: xử phạt

Bùi Thị L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Dương Thị L 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Trà Thị Hồng A 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Bùi Thị Ngọc H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Trà Thị Lệ Ng 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tô Thị X 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) bộ bài tây (có 03 (ba) bộ đã qua sử dụng).

Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: số tiền 7.600.000 đồng (bảy triệu sáu trăm ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 28.900.000 đồng (hai mươi tám triệu chín trăm ngàn đồng) còn lại của các bị cáo để đảm bảo thi hành án. Cụ thể:

Bùi Thị L số tiền 9.250.000 đồng (chín triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Tô Thị X số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Trà Thị Hồng A số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng).

Bùi Thị Ngọc H số tiền 13.650.000 đồng (mười ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Trà Thị Lệ Ng số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm ngàn đồng).

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 79/QĐ-VKSCG, ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: các bị cáo Bùi Thị L, Dương Thị L, Trà Thị Hồng A, Bùi Thị Ngọc H, Trà Thị Lệ Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Thị X.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Trà Thị Hồng A vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGHUYỄN THẠ AN - ĐẶNG VĂN VŨNG NGUYỄN ĐỨC BẢO